

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của
Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII
“về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể
trong giai đoạn mới”**

Thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới” (gọi tắt là Nghị quyết 20); Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 20; từ tình hình của tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII ban hành Chương trình hành động thực hiện với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH

Sau 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”¹, khu vực kinh tế tập thể của tỉnh đã có những chuyển biến tích cực; nhận thức về phát triển kinh tế tập thể được nâng lên. Tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển. Các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc đăng ký hoạt động theo Luật HTX 2012; số lượng hợp tác xã thành lập mới tăng đáng kể, phát triển đa dạng hơn về ngành nghề, quy mô và trình độ, hỗ trợ tốt hơn cho các thành viên, tạo việc làm và nâng cao thu nhập thường xuyên cho người lao động; sự liên kết giữa các hợp tác xã, với doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác bước đầu có sự chuyển biến tích cực. Khu vực kinh tế tập thể của tỉnh cơ bản đã khắc phục được tình trạng yếu kém kéo dài, góp phần xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh, trật tự, an toàn xã hội, từng bước khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc dân².

¹ CTHĐ số 22-CTHĐ/TU ngày 01/11/200 của Tỉnh ủy thực hiện NQ13; Nghị quyết số 18/2009/NQ-HĐND ngày 30/7/2009 về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2009 – 2015, Quyết định số 38/2009/QĐ-UBND ngày 29/12/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2009 – 2015; Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT giai đoạn 2017-2020.

² Tính đến tháng 10/2022, toàn tỉnh có 311 hợp tác xã (287 hợp tác xã nông nghiệp và 24 hợp tác xã phi nông nghiệp), 01 liên hiệp hợp tác xã, 2.660 tổ hợp tác (trong đó có 912 tổ hợp tác được chứng thực); tổng số thành viên tham gia các tổ chức kinh tế tập thể là 120.588 thành viên (trong đó khoảng 90.588 thành viên hợp tác xã và khoảng 30.000 thành

Tuy nhiên, khu vực kinh tế tập thể của tỉnh vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, hạn chế như: Hợp tác xã phát triển chưa đồng đều giữa các địa phương, giữa lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp; số lượng hợp tác xã tuy có tăng, nhưng số lượng thành viên bình quân trong hợp tác xã có xu hướng giảm; việc tham gia hoạt động hợp tác xã của các thành viên một số nơi còn mang tính hình thức, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của thành viên trong hợp tác xã; nội lực của hợp tác xã còn yếu, hiệu quả hoạt động chưa cao, mô hình tổ chức lỏng lẻo; trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã còn hạn chế; hoạt động liên doanh, liên kết giữa các hợp tác xã và giữa hợp tác xã với các tổ chức kinh tế khác chưa nhiều, thiếu bền vững. Việc xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới với quy mô lớn, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ theo chuỗi giá trị nông sản thông qua hợp đồng kinh tế còn hạn chế.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nêu trên chủ yếu là do: Nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa đầy đủ; việc lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm, thiếu quyết liệt. Quy định pháp luật về hợp tác xã còn nhiều vướng mắc, bất cập, chưa được sửa đổi, bổ sung. Do khó khăn về nguồn lực nên chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho kinh tế tập thể còn dàn trải, phân tán, chủ yếu là nguồn vốn lồng ghép. Cơ sở vật chất và tiềm lực tài chính của các hợp tác xã còn hạn chế. Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ hợp tác xã còn hạn chế, chưa được đào tạo chuyên sâu; thành viên hợp tác xã vẫn còn tâm lý ỷ lại, trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo: Cùng với tập trung quán triệt đầy đủ, sâu sắc 5 quan điểm được xác định tại Nghị quyết 20, cần bám sát các nội dung cụ thể sau:

- Kinh tế tập thể là thành phần kinh tế quan trọng, phải được củng cố và phát triển cùng kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tập thể là xu thế tất yếu trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Phát triển kinh tế tập thể phải tôn trọng bản chất, giá trị, nguyên tắc hoạt động của kinh tế tập thể, phù hợp với tình hình của địa phương.

- Phát triển kinh tế tập thể đa dạng, theo nhiều hình thức, từ thấp đến cao (tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã...), trong đó hợp tác xã là nòng cốt; tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, không giới hạn về quy mô, lĩnh vực, địa bàn. Kinh tế tập thể lấy lợi ích kinh tế là trọng tâm, đồng thời coi trọng lợi ích về chính trị, văn hóa, xã hội trên địa bàn.

- Kinh tế tập thể phát triển dựa trên sở hữu riêng của thành viên và sở hữu chung của tập thể; phân phối theo mức độ tham gia dịch vụ, theo hiệu quả lao động và theo vốn góp. Khuyến khích việc tích lũy và sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản chung trong tổ chức kinh tế tập thể.

- Phát triển kinh tế tập thể cả về số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng chất lượng; có chính sách ưu tiên cho các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn sản xuất kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm, ứng dụng khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức. Đánh giá kinh tế tập thể phải toàn diện trên các lĩnh vực, hiệu quả của tổ chức và của thành viên.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; đề cao vai trò, trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức đảng, cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã phối hợp chặt chẽ trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia phát triển kinh tế tập thể.

2. Mục tiêu

2.1 Mục tiêu tổng quát

Tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”. Phát triển kinh tế tập thể của tỉnh năng động, hiệu quả, bền vững, đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng của tỉnh, thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thúc đẩy phát triển nông thôn mới bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2.2 Mục tiêu cụ thể

*** Đến năm 2030**

- Toàn tỉnh có khoảng 400 hợp tác xã, trong đó tối thiểu 60% số hợp tác xã xếp loại khá, tốt. Không còn hợp tác xã tồn tại hình thức, hoạt động yếu kém kéo dài. Hình thành một số hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quy mô lớn, hoạt động trên địa bàn liên xã, liên huyện.

- Thúc đẩy liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, phấn đấu đến năm 2030 toàn tỉnh có ít nhất 50% tổ chức kinh tế tập thể có tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

*** Đến năm 2045:** Phấn đấu thu hút tối thiểu 20% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể. Mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao chất lượng hoạt động của

các tổ chức kinh tế tập thể, bảo đảm 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả trong đó, có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục tạo bước chuyển biến trong nhận thức về vai trò, vị trí, bản chất, tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

- Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, thiết thực, hiệu quả, chú trọng tuyên truyền, học tập các điển hình tiêu biểu về kinh tế tập thể, hợp tác xã trong các lĩnh vực, địa bàn.

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách của địa phương về khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương trong giai đoạn phát triển mới, trong đó tập trung vào các chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, đất đai, tài chính, tín dụng, khoa học và công nghệ, hỗ trợ về thông tin, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường, có cơ chế kết hợp đầu tư của Nhà nước và đầu tư, quản lý của tập thể người dân (đầu tư công, quản trị cộng đồng), có các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển. Thí điểm việc Nhà nước hỗ trợ trả lương cho cán bộ quản lý và khoa học tốt nghiệp đại học có chuyên ngành đào tạo phù hợp được đại hội thành viên nhất trí nhận về công tác tại các tổ chức kinh tế tập thể.

- Thí điểm triển khai bảo hiểm đối với một số cây trồng, vật nuôi của hợp tác xã để rút kinh nghiệm, nhân rộng. Triển khai thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các hợp tác xã có đủ điều kiện. Hỗ trợ phát triển mô hình liên kết giữa doanh nghiệp với hợp tác xã trong sản xuất kinh doanh, xây dựng chuỗi giá trị.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung đầy đủ các chủ trương, chính sách, pháp luật mới về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để kịp thời ban hành các quy định, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, trên địa bàn tỉnh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tập thể trong giai đoạn mới³.

³ Ban hành Quy định mức chi hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025 và mức vốn điều lệ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 theo quy định tại quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính.

- Tiếp tục nâng cao và phát huy vai trò của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát; làm tốt công tác hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện.

- Nghiên cứu đề xuất, triển khai thí điểm một số nội dung của Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 khác với quy định hiện hành.

3. Tăng cường thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

- Nghiên cứu sớm có chính sách phù hợp và phương án, lộ trình cụ thể để tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng của khu vực kinh tế tập thể, nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã. Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động yếu, kém, không hiệu quả. Tập trung phát triển hợp tác xã ở các địa bàn khó khăn (Đakrông, Hướng Hóa).

- Có cơ chế, chính sách khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức kinh tế tập thể; nghiên cứu xây dựng thí điểm một số liên hiệp hợp tác xã hoạt động chuyên môn hóa cao trong một số ngành, lĩnh vực, đặc biệt là ngành nông nghiệp.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các ngành, các cấp, nhất là người đứng đầu xác định rõ trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên bám sát địa bàn, xây dựng kế hoạch cụ thể, đôn đốc, kiểm tra và thực hiện hiệu quả các nội dung nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch về phát triển kinh tế tập thể.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để phát triển kinh tế tập thể lành mạnh, đúng định hướng và đạt hiệu quả tốt nhất gắn với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thống nhất bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tập trung, xuyên suốt trong chỉ đạo điều hành từ tỉnh đến huyện để tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và các chính sách, quy định pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tăng cường minh bạch trong quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kinh tế tập thể, liên thông với hệ thống đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh

tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ với các tổ chức, cơ quan hữu quan của các nước, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ nước ngoài nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho kinh tế tập thể trên nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã tỉnh đối với phát triển kinh tế tập thể

- Tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chính sách, mục tiêu của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW tại các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; gắn kết quả thực hiện Nghị quyết với trách nhiệm người đứng đầu; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt; đồng thời khen thưởng, tuyên dương và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể kiểu mới hoạt động hiệu quả.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

- Xây dựng và phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh, nhất là đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động.

- Tiếp tục tăng cường, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, khẳng định và làm tốt vai trò là tổ chức đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên là tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; là nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể; làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể ở địa phương, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; triển khai vận động và phối hợp với các cơ quan, ban, ngành thực hiện các chính sách liên quan về kinh tế tập thể; chỉ đạo nghiên cứu giao nhiệm vụ cho Liên minh Hợp tác xã

thực hiện một số dịch vụ công hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã và thực tiễn tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp quán triệt Nghị quyết 20 và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền phổ biến rộng rãi trong quần chúng nhân dân; đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, điều chỉnh và ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp để triển khai thực hiện Chương trình hành động; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình hành động; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo.

4. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết 20 và Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (*báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương, ,
- Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư,
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam,
- Vụ địa phương tại Đà Nẵng,
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các Đảng đoàn, Ban cán sự đảng,
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các Ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức CT-XH cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ



*** Lê Quang Tùng**